TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2023/HS-PT
Ngày 19-05-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Nhậm

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thiện Tâm.

Ông Trần Quốc Khánh.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Vi - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 47/2023/TLPT-HS ngày 03 tháng 04 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Hữu L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2023/HS-ST ngày 22-02-2023 của Toà án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Hữu L, tên gọi khác: L lừa, sinh năm: 1998, tại tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1975 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1980; vợ, con: chưa có.

Tiền sự: không có.

Tiền án: Tại Bản án số 13/2020/HS-ST ngày 09/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt Nguyễn Hữu L 06 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" và 02 năm 03 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Tổng hợp hình phạt của hai tội là 02 năm 09 tháng tù, đến ngày 27/9/2021 thì chấp hành xong hình phạt tù, chưa xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/10/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi có liên quan đến vụ án được triệu tập bổ sung tại phiên tòa phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị P; sinh năm: 1980. Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Những người không kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:

- *Bị hại:* Trần Văn N, sinh năm: 1991. Địa chỉ: xã N, huyện B, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Minh Q, sinh năm: 1973. Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An.

Người làm chứng: Nguyễn Văn D, sinh năm: 1990. Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện B, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 20/3/2022, Trần Văn N, Nguyễn Văn D và Nguyễn Hữu L sau khi chơi game tại tiệm game A ở thị trấn B, huyện B, thì L rủ D và N đến quán Nam Hà ở ấp Tấn Long, xã Thanh Phú, huyện Bến Lức uống rượu, D và N đồng ý. N điều khiển xe mô tô Biển số 62N1-093.84, loại Wave alpha màu xanh - đen - bạc của N chở L và D đi đến quán. Trong lúc uống rượu, đến khoảng 16 giờ L hỏi N mượn Điện thoại di động Samsung Galaxy A11 và xe mô tô Biển số 62N1-093.84 của N để liên lạc và rước bạn gái tên Tú (không rõ lai lịch) ở xã Long Hiệp, huyện Bến Lức đến uống rượu cùng, N tin là thật nên đồng ý giao điện thoại và xe cho L. L lấy xe đi, trên đường đi rước Tú thì Tú gọi lại do bận công việc nên không đi được. Lúc này, L nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại và xe của N, nên L chạy đến tiệm game A cầm xe mô tô Biển số 62N1- 093.84 cho người tên Đen (không rõ nhân thân, lai lịch) được số tiền 1.000.000 đồng. Đến ngày 21/3/2022, L tiếp tục đem Điện thoại di động Samsung Galaxy A11 bán cho cửa hàng M ở Khu phố 2, thị trấn Bến Lức do anh Nguyễn Minh Q làm chủ được 1.000.000 đồng, tất cả số tiền trên L đã tiêu xài hết. Ngày 24/6/2022, N đến Công an xã Thanh Phú trình báo sự việc.

Đối với xe mô tô Biển số 62N1-093.84, L khai cầm cho tên Đen (không rõ lai lịch) và Điện thoại di động Samsung Galaxy A11 bán cho anh Nguyễn Minh Q, nhưng anh Q không nhớ. Cho nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được tài sản.

Anh Trần Văn N yêu cầu Nguyễn Hữu L bồi thường tổng giá trị xe và điện thoại là 13.250.000 đồng, nhưng L chưa bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 21/2023/HS-ST ngày 22-02-2023 của Toà án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu L phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; các Điều 38; 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt tạm giam bị cáo, ngày 01/10/2022.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về thời hạn tạm giam, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 03/03/2023, bị cáo Nguyễn Hữu L kháng cáo giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Nguyễn Hữu L thừa nhận thực hiện hành vi như bản án sơ thẩm đã xử, bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" là đúng, không oan. Bị cáo Nguyễn Hữu L kháng cáo giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị P trình bày: Sau khi xét xử sơ thẩm qua thăm nuôi bị cáo đã có yêu cầu bà bồi thường cho bị hại số tiền 13.250.000 đồng theo bản án sơ thẩm bà đã thực hiện xong, bà không có yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm có nội dung:

Bị cáo kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Hữu L đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Ngày 03/3/2023, bị cáo Nguyễn Hữu L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Qua nghiên cứu những chứng cứ có tại hồ sơ nhận thấy, ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã xem xét, bị cáo kháng cáo có bổ sung thêm giấy giao nhận tiền bồi thường, khắc phục hậu quả và đơn bãi nại của bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên có căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2023/HS-ST ngày 22/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, Long An.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt tạm giam bị cáo, ngày 01/10/2022.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo không tranh luận. Người có quyền lợi có liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị P không có tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Hữu L kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 16 giờ ngày 20/3/2022, Trần Văn N, Nguyễn Văn D và Nguyễn Hữu L uống rượu tại quán Nam Hà ở ấp Tấn Long, xã Thanh Phú, huyện Bến Lức. L mượn xe mô tô Biển số 62N1-093.84, loại Wave alpha màu xanh - đen - bạc trị giá 11.250.000 đồng và Điện thoại di động Samsung Galaxy A11 trị giá 2.000.000 đồng của N để liên lạc và đi rước bạn gái tên Tú, N tin tưởng và đồng ý giao xe và điện thoại cho L. L lấy xe đi, trên đường đi Tú gọi điện nói bận công việc nên không đi được, lúc này L nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của N. Sau đó, L đem cầm xe cho một người tên Đen không rõ nhân thân lai lịch được số tiền 1.000.000 đồng, bán điện thoại cho cửa hàng M ở Khu phố 2, thị trấn Bến Lức do anh Nguyễn Minh Q làm chủ được số tiền 1.000.000 đồng.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo đã có hành vi mượn xe mô tô và điện thoại của bị hại Trần Văn N với mục đích liên lạc và rước bạn, được bị hại N đồng ý giao tài sản là chiếc xe mô tô Biển số 62N1-093.84 và chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A11 cho bị cáo mượn. Nhưng sau khi rước bạn, bạn không đồng ý đi. Trong lúc quay trở lại bị cáo đã nảy sinh ý định cầm xe và bán điện thoại của bị hại N để lấy tiền tiêu sài và bị cáo đã thực hiện việc cầm xe mô tô mượn của bị hại N cho 1 người có tên Đen không biết lý lịch, địa chỉ với số tiền là 1.000.000 đồng và bán điện thoại cho cửa hàng M với số tiền là 1.000.000 đồng. Số tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại N đã được định giá theo tố tụng hình sự có giá trị là 13.250.000 đồng. Hành vi và trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt nêu trên của bị cáo đã có đủ các yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 2 năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Khi xét xử sơ thẩm Án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo như quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đồng ý bồi thường cho người bị hại, nên đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội khi Bản án số 13/2020/HS-ST ngày 09/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" và 02 năm 03 tháng tù tội " Cố ý gây thương tích". Tổng hợp hình phạt của hai tội 02 năm 09 tháng tù, đến ngày 27/9/2021 đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích theo quy định của Bộ luật Hình sự. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Khi xét xử án sơ thẩm đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ

luật Hình sự án sơ thẩm xử phạt bị cáo 2 năm tù là phù hợp với tính chất hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ bị cáo có khi xét xử sơ thẩm. Bị cáo kháng cáo có cung cấp thêm tình tiết: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã có tác động bà Nguyễn Thị P là mẹ bị cáo thực hiện việc bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền là 13.250.000 đồng tại phiên tòa Phúc thẩm bà P cũng thừa nhận; Bị hại N có đơn xin bãi nại đối với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới bị cáo có trong thời gian xét xử phúc thẩm theo quy định tại điểm b, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo sửa hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Nguyễn Hữu L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[6] Các khoản khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu L; Sửa hình phạt Bản án Hình sự sơ thẩm số 21/2023/HS-ST ngày 22-02-2023 của Toà án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An, giảm một phần hình phạt đối với bị cáo.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu L phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt tạm giam bị cáo, ngày 01/10/2022.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án Phúc thẩm (19/5/2023) để đảm bảo việc thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Hữu L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Nhậm